|  |  |
| --- | --- |
| Tài liệu Hội nghị Cấp ủy lần thứ 19ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM**THÀNH ỦY TAM KỲ****\***Số -QC/TU**(Dự thảo)** | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***Tam Kỳ, ngày tháng 10 năm 2019* |

QUY CHẾ LÀM VIỆC

**của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy**

**và Thường trực Thành ủy thành phố Tam Kỳ khóa XX,**

**nhiệm kỳ 2015 - 2020**

*(Thay thế Quy chế số 03 -QC/TU, ngày 27/9/2018*

*của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố)*

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện;

- Căn cứ Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

- Quy chế làm việc số 09 -QC/TU, ngày 01/8/2019 của Tỉnh ủy Quảng Nam về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy Quảng Nam khóa XXI, nhiệm kỳ 2015 - 2020 (thay thế Quy chế số 06 -QC/TU, ngày 19/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh);

- Căn cứ Quy định số 03-QĐi/TU ngày 10/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Quảng Nam về phân cấp quản lý cán bộ, và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Tam Kỳ lần thứ XX, nhiệm kỳ 2015-2020;

- Hội nghị lần thứ 19 Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố (viết tắt là Thành ủy) khóa XX, nhiệm kỳ 2015 - 2020 quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Thành ủy như sau:

#### Chương I

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ

**Điều 1: Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố (gọi tắt là Thành ủy) khóa XX là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ Đại hội của Đảng bộ thành phố, có nhiệm vụ và quyền hạn:**

**1.** Lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, biện pháp triển khai tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ thành phố. Quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm; quy chế làm việc của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

**2.** Lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của Thành ủy; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy và nghị quyết của Thành ủy. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình theo chỉ đạo của Tỉnh ủy.

**3.** Định hướng hoặc quyết định theo thẩm quyền những vấn đề về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo quy định của Điều lệ Đảng:

a) Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bịa đặt.

b) Lãnh đạo thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

c) Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, hợp nhất các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền và theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy.

d) Căn cứ chỉ thị, quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đảng bộ thành phố, hội nghị giữa nhiệm kỳ (nếu có); thông qua dự thảo các văn kiện trình đại hội; chuẩn bị và giới thiệu nhân sự bầu vào Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Thành ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt khóa mới.

đ) Lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ đảm bảo đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền.

- Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, thảo luận quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban kiểm tra Thành ủy; bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Thành ủy.

- Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. Xem xét, giới thiệu nhân sự đề nghị bổ sung Ủy viên BCH Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy.

- Giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để Hội đồng nhân dân thành phố bầu; tham gia ý kiến về nhân sự phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trước khi Ban Thường vụ Thành ủy quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân thành phố bầu.

e) Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của Ban Thường vụ Thành ủy. Lãnh đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay.

g) Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên. Quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên, vấn đề đảng tịch theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

**4.** Lãnh đạo chính quyền địa phương thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật. Định hướng những vấn đề quan trọng để Hội đồng nhân dân thành phố quyết định. Xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung hạn và dài hạn; định kỳ xem xét, cho ý kiến về tình hình phát triển kinh tế - xã hội và định hướng nhiệm vụ tiếp theo. Cho ý kiến về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất của thành phố theo quy hoạch chung của tỉnh và của Trung ương. Lãnh đạo thực hiện quy trình, thủ tục thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính theo chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy và quy định của pháp luật. Bàn chủ trương, biện pháp triển khai, tổ chức thực hiện những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm về kinh tế - xã hội, ngân sách, nội chính, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; các chương trình, dự án quan trọng của thành phố.

**5.** Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân vận, công tác dân tộc, công tác tôn giáo; chăm lo đời sống và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; tạo sự đồng thuận trong xã hội. Lãnh đạo, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh theo quy định của Bộ Chính trị.

**6.** Quyết định theo thẩm quyền các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

**7.** Xem xét, cho ý kiến về những công việc Ban Thường vụ Thành ủy đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị Thành ủy; quyết định những vấn đề quan trọng do Ban Thường vụ Thành ủy trình.

**8.** Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tỉnh ủy giao.

**Điều 2: Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Thành ủy**

**1.** Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban Thường vụ Thành ủy. Quyết định triệu tập hội nghị Thành ủy; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình Thành ủy về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Thành ủy tại Điều 1 Quy định định này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn quan trọng của thành phố để Thành ủy xem xét quyết định.

**2.** Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ thành phố; nghị quyết, chỉ thị, quy định của Thành ủy và cấp trên. Tổ chức triển khai thí điểm mô hình mới về xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

**3.** Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức, cán bộ:

a) Quyết định tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng. Chỉ đạo công tác học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bịa đặt.

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

c) Căn cứ quy định hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy, xây dựng quy chế làm việc, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; ban hành quy định cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy. Thực hiện chủ trương, giải pháp xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ của hệ thống chính trị thuộc thẩm quyền. Cho ý kiến về đề nghị thành lập, giải thể các hội quần chúng, hội nghề nghiệp thành phố theo chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật.

d) Cho ý kiến về nội dung văn kiện, phê duyệt phương án nhân sự và chỉ đạo việc tổ chức đại hội các tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy.

đ) Quyết định công tác cán bộ theo thẩm quyền được phân cấp quản lý, bảo đảm đúng quy định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình:

- Quyết định phân công công tác đối với các Thành ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy.

- Trên cơ sở đề nghị của đồng chí Bí thư Thành ủy và Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy thảo luận và quyết định:

+ Tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác; giới thiệu ứng cử, chỉ định, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh thuộc thẩm quyền được phân cấp; chuẩn bị trình Thành uỷ những vấn đề về cán bộ thuộc thẩm quyền Thành uỷ quyết định.

+ Xem xét, kết luận những vấn đề liên quan đến lịch sử chính trị, chính trị hiện nay của cán bộ trong hệ thống chính trị.

+ Chuẩn bị nhân sự để Thành uỷ xem xét, đề nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất nhân sự các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Thành uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân Thành phố; giới thiệu nhân sự bổ sung Thành uỷ viên, Uỷ viên Ban thường vụ Thành uỷ.

+ Đề nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí, phân công công tác; nhận xét, đánh giá; quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy công tác tại địa phương.

e) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Gợi ý kiểm điểm và chỉ đạo việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị thuộc diện quản lý.

g) Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình; quyết định việc kết nạp, kết nạp lại, công nhận đảng viên chính thức, xóa tên đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng theo quy định.

h) Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy cơ sở và Thành ủy quản lý có vấn đề cần xem xét về chính trị theo Quy định 126 -QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

i) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

k) Đề nghị hoặc cho ý kiến về xét tặng các danh hiệu thi đua, vinh dự nhà nước theo quy định; quyết định khen thưởng, kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo thẩm quyền.

l) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận; chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng, phát triển tổ chức đảng, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố. Lãnh đạo, chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; cho ý kiến nội dung văn kiện, phương án nhân sự và giới thiệu nhân sự các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố bầu theo quy định.

**4.** Cho ý kiến về nội dung các kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố. Lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền địa phương thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. Lãnh đạo cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế, xã hội. Định hướng hoặc quyết định các giải pháp để thực hiện những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội; các chương trình, dự án quan trọng theo phân cấp và cơ chế, chính sách có ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện:

- Cho ý kiến các dự án, công trình thuộc lĩnh vực: quốc phòng, an ninh có tính chất bảo mật; các dự án, công trình có ý nghĩa chính trị, lịch sử, văn hoá, xã hội quan trọng; các dự án thuộc khu vực hạn chế phát triển; hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, các khu đô thị, khu dân cư-Tái định cư, khu thương mại, dịch vụ, du lịch... có qui mô từ 05 ha trở lên trên địa bàn Thành phố.

- Cho ý kiến các dự án, công trình đầu tư theo hình thức PPP (BOT, BT, BOO...), ODA và các nguồn vốn khác đăng ký triển khai trên địa bàn Thành phố; các dự án xét thấy có thể phát sinh những vấn đề xã hội phức tạp, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tư an toàn xã hội.

- Cho chủ trương về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách Thành phố hằng năm.

**5.** Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân vững chắc; xây dựng khu vực phòng thủ; công tác phòng, chống tội phạm; giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp trên địa bàn thành phố, nhất là các tình huống đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, dân tộc, tôn giáo…

**6.** Lãnh đạo công tác nội chính, tư pháp, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và việc xử lý các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp theo quy định và theo thẩm quyền.

**7.** Lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của đảng bộ thành phố theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**8.** Tham gia ý kiến với Trung ương, Tỉnh ủy trong việc xây dựng, ban hành chủ trương chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận, quy chế của Đảng, nhất là những vấn đề liên quan đến thành phố.

**9.** Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tỉnh ủy giao.

**Điều 3: Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Thành ủy**

**1.** Giúp Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khóa của Thành ủy; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình làm việc hằng tháng, quý, 6 tháng và cả năm của Ban Thường vụ Thành ủy, chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Thành ủy; quyết định triệu tập hội nghị Ban Thường vụ Thành ủy; chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị các nội dung trình hội nghị Ban Thường vụ Thành ủy quyết định.

**2.** Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan đảng, HĐND - UBND - UBMTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố trong việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Tỉnh ủy.

**3.** Chỉ đạo giải quyết công việc hằng ngày của Đảng bộ thành phố; những vấn đề đột xuất nảy sinh giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ Thành ủy; công việc đột xuất, phát sinh theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy và theo quy chế làm việc của Thành ủy. Báo cáo kết quả giải quyết cho Ban Thường vụ Thành ủy tại phiên họp gần nhất.

**4.** Thay mặt Ban Thường vụ Thành ủy giải quyết những công việc theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy và những công việc được Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền, gồm:

a) Về tổ chức, cán bộ

- Quyết định thẩm tra, xác minh cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy cơ sở, Thành ủy quản lý khi có vấn đề cần xem xét về chính trị và một số vấn đề khác (tuổi, bằng cấp, học hàm, học vị, tài sản, thu nhập…) theo quy định để báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, kết luận theo thẩm quyền.

- Chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy, ủy ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo của cấp ủy trực thuộc Thành ủy.

- Tham gia ý kiến việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng…đối với cán bộ là cấp phó một số cơ quan thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của ngành dọc công tác và sinh hoạt đảng tại thành phố theo quy định (trừ quân sự, công an, viện kiểm sát, tòa án).

- Chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thực hiện việc chất vấn, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

- Chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định.

b) Về công tác nội chính, quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- Cho ý kiến về chương trình công tác hằng năm và đánh giá công tác năm của các cơ quan nội chính; chủ trương xử lý các vấn đề đột xuất liên quan đến an ninh trật tự trên địa bàn, nhất là an ninh chính trị, tôn giáo, dân tộc và an ninh biên giới. Phối hợp với cấp ủy, chỉ huy các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn thành phố lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh thành phố.

- Chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Ban Thường vụ Thành ủy. Cho chủ trương xử lý một số vụ án theo quy định; đối với những vấn đề khó, phức tạp, vượt quá thẩm quyền thì báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy.

- Chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch và hoạt động đối ngoại ở thành phố theo quy định.

c) Về kinh tế - xã hội

- Cho ý kiến việc sử dụng nguồn ngân sách dự phòng và các nguồn hỗ trợ khác để phục vụ nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, cứu trợ khẩn cấp theo quy chế làm việc và phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố.

- Chỉ đạo, điều hành công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của đảng bộ thành phố theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

Trong phạm vi được ủy quyền, các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thành ủy có hiệu lực thực hiện như quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy.

Khi giải quyết những công việc được Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền, Thường trực Thành ủy phải thảo luận tập thể và quyết định trên cơ sở thống nhất của các thành viên. Trường hợp chưa có sự thống nhất thì phải báo cáo rõ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

**Chương II**

**NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN**

**Điều 4: Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên BCH (Thành ủy viên)**

**1.** Chịu trách nhiệm trước Thành ủy về lĩnh vực, đơn vị, địa phương được phân công phụ trách.

**2.** Chủ động đề xuất với Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy về chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp và chương trình hoạt động liên quan đến lĩnh vực, đơn vị, địa phương được phân công phụ trách. Thường xuyên nắm chắc tình hình, chủ động phát hiện, giải quyết kịp thời những vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy các vấn đề đột xuất, phức tạp vượt thẩm quyền.

**3.** Nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giữ gìn sự thống nhất ý chí, hành động và đoàn kết trong Đảng; không nói trái, làm trái nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy và Thành ủy; kiên quyết đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối của Đảng.

Cùng với cấp ủy nơi công tác, lãnh đạo việc nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Thành ủy; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được phân công phụ trách.

**4.** Gương mẫu thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Thành ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Thường xuyên soi rọi mình với các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và đề ra giải pháp khắc phục. Tích cực góp phần xây dựng tổ chức đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ở đơn vị mình sinh hoạt, công tác.

Có lối sống gương mẫu, trong sạch, lành mạnh; xây dựng gia đình văn hóa; không để vợ hoặc chồng, con lợi dụng làm những việc trái quy định của Đảng, pháp luật và chính sách của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng. Giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

**5.** Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công và điều động của cấp có thẩm quyền; có quyền trình bày ý kiến khi các cơ quan có thẩm quyền đánh giá, nhận xét, quyết định bố trí công tác, thi hành kỷ luật đối với mình.

**6.** Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm hoặc tham gia chỉ đạo công tác tổ chức, cán bộ; xây dựng quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ kế cận, nhất là cán bộ thay thế chức vụ mình đang đảm nhiệm. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, nhận xét, đánh giá cán bộ; triển khai các biện pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực và thực hành tiết kiệm ở cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công phụ trách. Chịu trách nhiệm đối với những sai trái của tổ chức và cán bộ dưới quyền quản lý trực tiếp.

**7.** Nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình theo quy định của Đảng. Lắng nghe, cầu thị tiếp thu ý kiến góp ý, nhất là các hạn chế, khuyết điểm của mình hoặc có liên quan đến mình. Có biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra trong kỳ kiểm điểm và khuyết điểm do cấp có thẩm quyền kết luận, khuyết điểm được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

Thực hiện phê bình, chất vấn về hoạt động của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy và các thành viên khác theo quy định. Cá nhân được phê bình, chất vấn có trách nhiệm tiếp thu, giải trình và trả lời rõ ràng về các nội dung phê bình, chất vấn.

**8.** Tích cực, tự giác học tập, cập nhật thông tin, kiến thức mới và được bồi dưỡng, nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn.

**9.** Tham dự đầy đủ các phiên họp Thành ủy; tích cực thảo luận, góp ý kiến vào dự thảo các văn bản của Thành ủy và cùng Thành ủy chịu trách nhiệm trong việc lãnh đạo thực hiện. Phối hợp chuẩn bị nội dung thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách để trình Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy.

**10.** Có quyền bầu cử, ứng cử, đề cử, xin rút khỏi danh sách đề cử theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

**11.** Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn của Đảng, Nhà nước.

**12.** Được cung cấp và yêu cầu Ban Thường vụ Thành ủy cung cấp những thông tin cần thiết, kịp thời về hoạt động của Thành ủy, chính quyền các cấp trong thành phố; về tình hình trong nước và quốc tế để thực hiện nhiệm vụ.

**13.** Khi đi nước ngoài công tác hoặc làm việc riêng (du lịch, thăm người thân, khám chữa bệnh…) phải báo bằng văn bản và được sự đồng ý của Thường trực Thành ủy và phải thực hiện đúng các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy và Thành ủy.

**14.** Đối với Thành ủy viên là Chánh Văn phòng Thành ủy được ủy quyền thừa lệnh Thường trực Thành ủy ký các văn bản do Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy giao.

**Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy**

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 4 của Quy chế này, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy còn có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

**1.** Chỉ đạo việc chuẩn bị các văn bản của Ban Thường vụ Thành ủy thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và các nội dung theo phân công của Ban Thường vụ Thành ủy. Tham gia đầy đủ các phiên họp Ban Thường vụ Thành ủy; tích cực thảo luận, góp ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy và cùng tập thể Ban Thường vụ Thành ủy chịu trách nhiệm về những vấn đề đó.

**2.** Trực tiếp giải quyết hoặc chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp giải quyết công việc và những kiến nghị của các tập thể, cá nhân thuộc lĩnh vực, phạm vi được phân công phụ trách. Đối với các vấn đề liên quan đến lĩnh vực khác thì chủ động trao đổi với Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy có liên quan hoặc báo cáo với đồng chí Phó Bí thư, Bí thư Thành ủy xem xét, cho ý kiến. Trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công, đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy có ý kiến khác với kết luận, quyết định của tập thể Ban Thường vụ Thành ủy nhưng được quyền bảo lưu ý kiến và được ghi vào biên bản cuộc họp Ban Thường vụ Thành ủy.

**3.** Chỉ đạo hoặc phối hợp chỉ đạo thực hiện công tác cán bộ của cơ quan, đơn vị, địa phương trong lĩnh vực, đơn vị được phân công phụ trách.

**4.** Được phân công theo dõi, nắm bắt tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng tại một số đảng bộ trực thuộc Thành ủy. Định kỳ ít nhất 01 năm 02 lần tham dự hội nghị ban chấp hành, ban thường vụ của đảng bộ được phân công để thông tin, truyền đạt các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng; báo cáo, đề xuất, kiến nghị và kịp thời phản ánh với Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy những vấn đề về thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị được phân công theo dõi.

**5.** Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy - Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy là Người phát ngôn chính thức của Thành ủy; cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí địa phương và Trung ương khi có yêu cầu (trừ các thông tin không phổ biến và tài liệu, thông tin mật).

**Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Thành ủy**

Bí thư Thành uỷ là người đứng đầu Thành uỷ, chịu trách nhiệm cao nhất trước Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ và Thường trực Thành uỷ; chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, trước Đảng bộ và Nhân dân Thành phố về sự lãnh đạo của Đảng trên mọi lĩnh vực ở địa phương và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

**1.** Phụ trách chung, chủ trì và kết luận các hội nghị của Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành ủy; chủ trì việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo, việc chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định; đề xuất, trao đổi trong Thường trực Thành uỷ những vấn đề lớn, quan trọng để đưa ra Ban Thường vụ Thành uỷ, Thành uỷ thảo luận, quyết định; chịu trách nhiệm về công tác tư tưởng chính trị; chỉ đạo các hoạt động đối ngoại của Đảng bộ và thay mặt Thành uỷ tham gia các hoạt động đối ngoại; trực tiếp chỉ đạo công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, công tác cải cách hành chính,...

**2.** Chỉ đạo tổ chức quán triệt trong Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ và trong toàn Đảng bộ các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; chỉ đạo chuẩn bị những nội dung quan trọng nhằm cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết của Đảng để trình Hội nghị Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành ủy thảo luận, quyết định.

**3.** Tập trung chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trong tâm của Đảng bộ trong nhiệm kỳ; làm Bí thư Đảng uỷ quân sự Thành phố; trực tiếp nắm và chỉ đạo những vấn đề cơ mật về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, về công tác bảo vệ Đảng; chỉ đạo công tác xây dựng đảng, xây dựng cán bộ chủ chốt và chịu trách nhiệm về công tác tổ chức, cán bộ. Chủ động kiến nghị với Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ các chủ trương, biện pháp cải tiến và đổi mới phương thức lãnh đạo; bảo đảm sinh hoạt của Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ, Thường trực Thành uỷ theo đúng Quy chế làm việc và nguyên tắc lãnh đạo của Đảng. Giữ vững đoàn kết, thống nhất trong Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ và trong Đảng bộ Thành phố.

**4.** Chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các nhiệm vụ công tác trọng tâm của Thành phố; thay mặt Thành uỷ, ban Thường vụ Thành ủy báo cáo với Tỉnh ủy và thông báo cho cấp dưới về tình hình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và hoạt động của cấp uỷ theo đúng quy định; khi cần thiết, trực tiếp báo cáo với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình và chịu trách nhiệm về những nội dung báo cáo đó.

**5.** Chủ trì việc đối thoại, tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy theo Quyết định số 218 -QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và Quy định số 11 -QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

**6.** Chỉ đạo Phó Bí thư Thường trực Thành ủy giải quyết công việc hằng ngày của Đảng bộ; tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng liên quan đến công tác xây dựng tổ chức đảng; chỉ đạo Phó Bí thư - Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Tỉnh ủy và của Thành ủy có liên quan đến công tác quản lý Nhà nước của thành phố; khi cần thiết, được yêu cầu các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy, cán bộ, đảng viên báo cáo về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thay mặt Thành ủy, Ban Thường vụ thành ủy ký các nghị quyết, chỉ thị, chương trình của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy; ký các văn bản trong lĩnh vực công tác tổ chức cán bộ, các Quyết định chuẩn y chức danh theo quy định Điều lệ Đảng, Quyết định điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nghỉ hưu đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành quản lý theo phân cấp và các văn bản quan trọng khác của Thành uỷ.

**Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Thường trực Thành uỷ**

Phó Bí thư Thường trực Thành uỷ cùng với Bí thư Thành uỷ và Phó Bí thư - Chủ tịch Uỷ ban nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Thành uỷ, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

**1.** Chịu trách nhiệm trước Thành uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực và đồng chí Bí thư Thành ủy về việc chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khoá, chương trình công tác hằng tháng, quý, 6 tháng, năm của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy; chương trình công tác kiểm tra, giám sát hằng năm của Thành uỷ; chỉ đạo chuẩn bị chương trình và nội dung các kỳ họp của Thành uỷ, Ban Thường vụ và Thường trực thành ủy.

**2.** Trực tiếp điều hành các cơ quan Đảng thành ủy, giải quyết công việc hằng ngày của Đảng bộ và phụ trách công tác tài chính của Đảng theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành uỷ, trực tiếp phụ trách Văn phòng, công tác thi đua, khen thưởng trong Đảng; công tác ứng dụng công nghệ thông tin.

**3.** Chỉ đạo một số nhiệm vụ cụ thể: công tác xây dựng Đảng; xây dựng hệ thống chính trị cơ sở; công tác kiểm tra, giám sát; trưởng ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; Trưởng ban chỉ đạo tôn giáo- dân tộc; chỉ đạo hoạt động công tác Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể chính trị-xã hội, tham gia thành viên UBMTTQVN Thành phố; việc kê khai tài sản của cán bộ, thẩm tra những cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành uỷ quản lý khi có những vấn đề về lịch sử chính trị, chính trị hiện nay và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi...); chỉ đạo nghiên cứu sơ kết, tổng kết, nhân rộng điển hình tiên tiến về tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và bảo mật thông tin theo quy định. Đề xuất Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ và tập thể Thường trực Thành uỷ những vấn đề cần quan tâm giải quyết. Giữ mối quan hệ chặt chẽ với đồng chí Phó Bí thư phụ trách công tác chính quyền để nắm tình hình; chỉ đạo phối hợp công tác giữa các Ban của Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể.

**4.** Thay mặt Bí thư Thành ủy giải quyết những công việc được Bí thư ủy quyền hoặc khi Bí thư đi vắng; thay mặt Thành uỷ và Ban Thường vụ ký các văn bản thuộc lĩnh vực phân công phụ trách, ký các quyết định kết nạp đảng viên, thi hành kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên theo quy định Điều lệ Đảng và các văn bản khác theo sự phân công của đồng chí Bí thư thành ủy.

**Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Bí thư - Chủ tịch UBND thành phố**

Phó Bí thư Thành uỷ - Chủ tịch Uỷ ban nhân dân Thành phố, cùng với Bí thư Bí thư Thành uỷ, Phó Bí thư Thường trực Thành uỷ chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Thành uỷ, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Phó Bí thư Thành uỷ - Chủ tịch Uỷ ban nhân dân Thành phố có nhiệm vụ và quyền hạn:

**1.** Chịu trách nhiệm trước Thành ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thành uỷ và đồng chí Bí thư về toàn bộ hoạt động của UBND Thành phố và hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của pháp luật; cùng với các Uỷ viên Ban Thường vụ Thành uỷ, Thành uỷ viên trong UBND Thành phố chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Thành uỷ, Thường trực Thành uỷ đối với các chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội quan trọng, liên quan đến quốc phòng, an ninh, dân sinh và môi trường; chủ trương đầu tư một số dự án quan trọng; dự toán thu - chi ngân sách, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản trung hạn, hằng năm.

**2.** Chỉ đạo tổ chức quán triệt và thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân Thành phố. Cụ thể hoá, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chị thỉ, quyết định của Trung ương, của Tỉnh, Thành ủy, Ban Thường vụ và HĐND Thành phố trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hoá-xã hội, quốc phòng-an ninh, công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền. Chỉ đạo công tác quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch hằng năm, trung hạn, dài hạn; xây dựng các đề án về kinh tế, văn hoá - xã hội và ngân sách, về quốc phòng, an ninh, về đối ngoại ... để trình hội nghị Thành uỷ, Ban Thường Thành uỷ, Thường trực Thành uỷ thảo luận, quyết định theo chương trình làm việc.

**3.** Chịu trách nhiệm trước Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ, Thường trực Thành uỷ và Bí thư Thành uỷ về chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác cải cánh hành chính, công tác thi đua - khen thưởng, công tác tôn giáo, công tác dân vận của chính quyền và công tác đối ngoại ở địa phương; chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo về tình hình kinh tế, văn hoá - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh trên địa bàn và công việc chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố cho Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ, Thường trực Thành uỷ theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu.

**4.** Giữ mối quan hệ thường xuyên với Bí thư và Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, chỉ đạo xây dựng chương trình công tác hằng tuần, hằng tháng, quý, 6 tháng, năm phù hợp với chương trình công tác của Thành ủy. Trực tiếp giải quyết những công việc hằng ngày của Đảng trên lĩnh vực được phân công phụ trách; những vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc thấy cần thiết thì xin ý kiến đồng chí Bí thư hoặc đưa ra tập thể Thường trực thành uỷ giải quyết.

**Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bí thư Thành uỷ là Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố**

Cùng với việc thực hiện tốt các nhiệm vụ và quyền hạn của Bí thư Thành ủy được ghi ở Điều 6 của Quy chế này Bí thư Thành ủy là Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố có các nhiệm vụ và quyền hạn:

**1.** Chịu trách nhiệm trước Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ và Thường trực Thành uỷ về toàn bộ hoạt động của HĐND Thành phố và hệ thống HĐND các cấp ở địa phường theo quy định của pháp luật; phối hợp với Chủ tịch UBND Thành phố và cùng với Thường trực HĐND Thành phố chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sach, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

**2.** Chịu trách nhiệm chỉ đạo cụ thể hoá, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Thành uỷ và cơ quan nhà nước cấp trên liên quan đến hoạt động của HĐND Thành phố; việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do HĐND bầu theo quy định. Chỉ đạo xây dựng chương trình hoạt động, chương trình giám sát hằng năm, chương trình các kỳ họp của HĐND Thành phố. Những quyết định quan trọng của HĐND Thành phố về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh và những vấn đề quan trọng khác của địa phương cần xin ý kiến Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành ủy trước khi trình HĐND Thành phố quyết định.

**3.** Định kỳ, báo cáo với Thường trực Thành uỷ về tình hình hoạt động của HĐND Thành phố; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của HĐND Thành phố cần báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy hoặc Thường trực Thành uỷ.

**Chương III**

**MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA THÀNH ỦY**

**BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY, THƯỜNG TRỰC THÀNH ỦY**

**Điều 10. Với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy**

**1.** Chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Tỉnh ủy, mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

**2.** Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến những vấn đề bức xúc, nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo.

**Điều 11. Với các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy**

**1.** Căn cứ quy định hiện hành và yêu cầu công tác, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy; kịp thời báo cáo những vấn đề khi các cơ quan giúp việc của Tỉnh ủy yêu cầu; tranh thủ sự hướng dẫn, đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ giúp các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Thành ủy làm tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

**2.** Chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy.

**Điều 12. Với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố**

**1.** Với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố

Thành ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy lãnh đạo tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thông qua đảng viên là thành viên thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân, đảng viên là thành viên Ủy ban nhân dân; bảo đảm Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân căn cứ vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và tình hình thực tế của thành phố để cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Đề xuất với Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy cho chủ trương, biện pháp đối với các vấn đề quy định tại Khoản 4, Điều 1; Khoản 4, Điều 2 Quy định này và những nội dung cần thiết khác.

**2.** Với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố

Thành ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy lãnh đạo tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội thành phố thông qua tổ chức đảng và đảng viên là thành viên của ủy ban hoặc ban chấp hành các tổ chức đó. Định kỳ hằng năm, Ban Thường vụ Thành ủy hoặc Thường trực Thành ủy làm việc với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố để nghe kết quả thực hiện và định hướng hoạt động của các tổ chức.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố căn cứ nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, hướng dẫn của cấp trên, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch của tổ chức mình. Tham mưu đề xuất với Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ chính trị của tổ chức mình.

**Điều 13. Với các cấp ủy trực thuộc Thành ủy**

**1.** Thành ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kịp thời tháo gở vướng mắc, khó khăn, tạo điều kiện để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

**2.** Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy phải chịu trách nhiệm trước Thành ủy và Ban Thường vụ Thành ủy về toàn bộ các mặt công tác ở địa phương, đơn vị mình; kịp thời tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước ở địa phương, đơn vị mình; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất với Ban Thường vụ Thành uỷ.

Ngoài những công việc thường xuyên và chế độ làm việc theo định kỳ, tùy tình hình cụ thể, Ban Thường vụ Thành uỷ, Thường trực Thành uỷ sẽ làm việc đột xuất để nghe cấp ủy các TCCS Đảng trực thuộc báo cáo tình hình để quyết định những chủ trương công tác lớn, xử lý kịp thời những vấn đề nảy sinh có liên quan đến địa phương, đơn vị đó.

**Điều 14. Với các phòng, ban, ngành thuộc UBND Thành phố; Cơ quan Quân sự, Công an, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân Thành phố.**

**1.** Thành ủy và Ban Thường vụ lãnh đạo, chỉ đạo các ngành thuộc khối chính quyền bằng các chủ trương, nghị quyết, thông qua đồng chí Phó Bí thư - Chủ tịch UBND Thành phố và các đồng chí Cấp uỷ được phân công phụ trách các ngành thuộc khối chính quyền, Ban Thường vụ không quyết định những vấn đề cụ thể thuộc chức trách chính quyền. Khi cần thiết, Ban Thường vụ thành ủy yêu cầu các ngành báo cáo trực tiếp công việc với Ban Thường vụ hoặc Thường trực Thành uỷ theo chương trình làm việc của Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy.

**2.** Ban Thường vụ, Thường trực Thành uỷ đảm bảo sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân sự và Công an. Những nội dung quan trọng liên quan đến quốc phòng, an ninh, thủ trưởng cơ quan Quân sự, Công an kịp thời báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực thành ủy cho ý kiến chỉ đạo. UBND Thành phố căn cứ vào các nghị quyết của Thành ủy, Ban Thường vụ để chỉ đạo, giải quyết theo phạm vi trách nhiệm, quyền hạn được quy định.

**3.** Viện Kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân thành phố hoạt động độc lập theo đúng luật tổ chức Toà án Nhân dân, luật tổ chức VKSND, theo Hiến pháp và Pháp luật; đồng thời chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Thành uỷ.

**Điều 15. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy**

**1.** Các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Thành ủy là cơ quan tham mưu giúp việc, chịu sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Thành ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy, có nhiệm vụ chuẩn bị hoặc phối hợp chuẩn bị dự thảo các quyết định, đề án, chương trình công tác trình Thành ủy, Ban Thường vụ thành ủy; giúp Ban Thường vụ tổng kết công tác xây dựng Đảng; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; quản lý cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ; phối hợp với các cơ quan Nhà nước để giải quyết các vấn đề liên quan; chỉ đạo và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác chuyên môn xây dựng Đảng của các Chi bộ, Đảng bộ trực thuộc. Thực hiện một số nhiệm vụ do Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy giao.

**2.** Các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Thành ủy tổ chức hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ theo quy định của cấp trên và theo quy chế làm việc do Ban Thường vụ Thành ủy ban hành. Khi nhận được nghị quyết, chỉ thị của cấp trên thuộc lĩnh vực mình phụ trách, các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Thành uỷ chủ động báo cáo, tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ, Thường trực Thành uỷ về nội dung và kế hoạch tổ chức thực hiện. Khi có ý kiến khác nhau giữa các Ban của Đảng về một vấn đề cụ thể, kịp thời chủ động đề xuất cho Ban Thường vụ hoặc Thường trực Thành ủy giải quyết.

**3.** Khi đề xuất, tham mưu hoặc xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành uỷ, Thường trực Thành uỷ, các Ban Xây dựng Đảng và Văn phòng Thành ủy phải chuẩn bị đầy đủ các tài liệu có liên quan và thực hiện nghiêm túc phiếu trình theo đúng quy định.

**4.** Văn phòng Thành ủy chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng Đảng Thành ủy thẩm định, tham mưu các văn bản, nội dung cho Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ và Thường trực Thành uỷ; kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc thực hiện các thông báo, kết luận của Ban Thường vụ Thành uỷ, Thường trực Thành uỷ. Thường trực Thành ủy ủy quyền cho Chánh Văn phòng Thành ủy làm chủ tài khoản ngân sách Đảng; chịu trách nhiệm trước Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy và Pháp luật về nhiệm vụ được giao.

**Điều 16. Quan hệ công tác trong nội bộ Thường trực Thành uỷ**

**1.** Thường trực Thành ủy họp định kỳ 02 tuần 01 lần và họp đột xuất khi cần thiết. Thực hiện chế độ hội ý thường xuyên giữa Bí thư Thành ủy và Phó Bí Thường trực Thành ủy để giải quyết công việc hằng ngày; khi cần giữa Bí thư Thành ủy với Phó Bí thư Thành ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trao đổi để xử lý công việc đột xuất; giữa Phó Bí thư Thường trực Thành ủy với Phó Bí thư Thành ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để xử lý công việc đột xất.

a) Nội dung họp Thường trực Thành ủy: Nghe phản ánh tình hình và xác định chương trình công tác thời gian tới của Thường trực Thành ủy; bàn thống nhất trước về nội dung những vấn đề sẽ đưa ra Ban Thường vụ Thành ủy và Thành ủy thảo luận, quyết định; thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Thường trực Thành ủy đã được Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền; cho ý kiến xử lý kịp thời những công việc hằng ngày vượt quá thẩm quyền cá nhân của từng đồng chí trong Thường trực Thành ủy.

b) Tùy nội dung mỗi phiên họp, thành phần mời dự hội nghị Thường trực Thành ủy có thể gồm: Đại diện các cơ quan nhà nước, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố và các ngành chức năng có liên quan.

**2.** Theo nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Thường trực Thành ủy

a) Khi giải quyết những công việc được Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền, Thường trực Thành ủy phải bàn tập thể và quyết định trên cơ sở tán thành của mọi thành viên trong Thường trực Thành ủy; đối với những vấn đề có ý kiến khác nhau (nhất là công tác tổ chức và cán bộ, trong dự án xây dựng cơ bản…) thì cần tiếp tục chuẩn bị chu đáo để bàn lại, nếu vẫn chưa thống nhất thì báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

b) Đối với những công việc chuẩn bị để trình Ban Thường vụ Thành ủy, Thành ủy cần đảm bảo sự thống nhất trong Thường trực Thành ủy; trường hợp thảo luận mà vẫn chưa có sự nhất trí thì khi báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy cần trình bày rõ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

**3.** Văn bản hóa kết luận của Thường trực Thành ủy

Các kết luận và quyết định xử lý công việc của Thường trực Thành ủy được Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền đều được văn bản hóa dưới danh nghĩa của Ban Thường vụ Thành ủy và được gửi đến các tổ chức cá nhân có nhiệm vụ thực hiện. Các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thành ủy có tính đôn đốc, nhắc nhở trong giải quyết công việc hằng ngày và giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ Thành ủy; các quyết định xử lý cụ thể của mỗi đồng chí trong Thường trực Thành ủy khi lấy danh nghĩa Thường trực Thành ủy để giải quyết công việc đều do Văn phòng Thành ủy thông báo bằng văn bản, trừ trường hợp mà các đồng chí Thường trực Thành ủy chỉ đạo hoặc xử lý trực tiếp.

Các kết luận, quyết định, các văn chỉ đạo của tập thể Thường trực Thành ủy và từng đồng chí trong Thường trực Thành ủy phải bảo đảm đúng thể thức, thể loại văn bản của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

**4.** Thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình

Hằng năm, cùng với kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, có kiểm điểm trách nhiệm của Thường trực Thành ủy để Thành ủy xem xét, góp ý. Bí thư và các Phó Bí thư Thành ủy tiến hành tự phê bình và phê bình trong hội nghị kiểm điểm của tập thể và cá nhân Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, trong chi bộ nơi sinh hoạt về thực hiện chức trách, nhiệm vụ đảng viên, có nhận xét của chi ủy nơi cư trú; kết quả kiểm điểm được thông báo với hội nghị Thành ủy để lấy ý kiến và gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy theo quy định. Bí thư và các Phó Bí thư Thành ủy kiểm điểm nghiêm túc theo yêu cầu và nội dung gợi ý kiểm điểm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy (nếu có).

##### Chương IV

**NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

**Điều 17. Nguyên tắc làm việc**

**1.** Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Thành ủy và Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ thành phố.

**2.** Cá nhân được quyền phát biểu ý kiến và bảo lưu ý kiến của mình, nhưng phải chấp hành nghị quyết của tập thể. Ý kiến bảo lưu có thể được phản ánh lên cấp trên nhưng không được tuyên truyền, phổ biến ra bên ngoài.

**3.** Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo; đồng thời, nêu cao tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu. Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát.

**Điều 18. Thực hiện chương trình công tác**

**1.** Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác đã được tập thể thông qua; theo chỉ đạo của Tỉnh ủy hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

Thành ủy có chương trình công tác toàn khóa và hằng năm. Ban Thường vụ Thành ủy làm việc theo chương trình công tác toàn khóa, hằng năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng (có điều chỉnh khi cần).

**2.** Văn phòng Thành ủy phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy, các cơ quan chuyên môn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng chương trình làm việc của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy trong từng thời gian cụ thể.

**3.** Thành ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy trên cơ sở chương trình công tác của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của mình, tăng cường làm việc với cấp dưới và cơ sở; thường xuyên tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

**Điều 19. Chế độ hội nghị của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy**

**1.** Thành ủy họp định kỳ 03 tháng 01 lần, khi Ban Thường vụ Thành ủy thấy cần thiết hoặc khi có trên 1/2 Thành ủy viên đề nghị thì Ban Thường vụ Thành ủy quyết định triệu tập hội nghị Thành ủy đột xuất. Ban Thường vụ Thành uỷ định kỳ mỗi tháng họp từ 01 đến 02 lần, họp đột xuất khi cần, do Thường trực Thành uỷ chuẩn bị nội dung và triệu tập; Thường trực Thành uỷ họp định kỳ 02 tuần 01 lần và họp đột xuất khi cần thiết; Chánh Văn phòng Thành ủy dự ghi biên bản Hội nghị.

Các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy không phải là Thành ủy viên được mời dự hội nghị Thành ủy (trừ nội dung cần họp riêng). Tùy theo nội dung, Ban Thường vụ Thành ủy có thể mời thêm một số đồng chí trưởng các phòng, ban, ngành không phải là Thành ủy viên có liên quan đến nội dung hội nghị dự họp và báo cáo với Thành ủy tại hội nghị (nếu thấy cần thiết).

**2.** Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy có trách nhiệm chuẩn bị hội nghị Thành ủy, hội nghị Ban Thường vụ Thành ủy; xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, phạm vi của mỗi hội nghị, phân công Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy chủ trì và tổ chức, cá nhân có trách nhiệm chuẩn bị nội dung. Các tổ chức, cá nhân được giao chuẩn bị nội dung phục vụ hội nghị phải hoàn thành kịp thời, có chất lượng. Đối với những vấn đề đột xuất, chưa có trong chương trình hội nghị, nếu xét thấy quan trọng và cấp thiết, cơ quan, đơn vị chủ trì báo cáo Thường trực Thành ủy hoặc Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

**3.** Các đơn vị được phân công chuẩn bị phải gửi tài liệu phục vụ hội nghị đến Văn phòng Thành ủy trước kỳ họp ít nhất 05 ngày để thẩm định; Văn phòng Thành ủy gửi giấy mời và tài liệu hội nghị (nếu có) đến các thành viên trước kỳ họp 03 ngày (qua Trang thông tin điện tử Thành ủy) đối với Hội nghị Thành ủy trước 03 ngày, Hội nghị Ban Thường vụ Thành ủy 02 ngày (trừ trường hợp hội nghị đột xuất).

**4.** Các cơ quan có trách nhiệm chuẩn bị nội dung trình hội nghị Thành ủy chủ động chuẩn bị đầy đủ nội dung, các tài liệu có liên quan; đồng thời phải cung cấp kịp thời những thông tin cần thiết, nhất là các ý kiến khác nhau có liên quan. Các đồng chí Thành ủy viên có trách nhiệm nghiên cứu, chuẩn bị đóng góp ý kiến có chất lượng vào quá trình thảo luận và quyết định của Thành ủy.

**5.** Các đồng chí Thành ủy viên và các đồng chí được mời dự hội nghị Thành ủy phải thực hiện nghiêm chế độ bảo mật về nội dung hội nghị.

**Điều 20. Chế độ thông tin, báo cáo, học tập và bảo mật**

**1.** Định kỳ hằng tháng, quý, 06 tháng, năm các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN, các tổ chức đoàn thể, Công an, Quân sự, Viện Kiểm sát, Tòa án thành phố; các các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc Thành ủy báo cáo (bằng văn bản) cho Ban Thường vụ Thành ủy về tình hình, kết quả triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Khi có tình huống, công việc đột xuất, cấp thiết hoặc vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo xin ý kiến của đạo của Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Thành ủy.

**2.** Thành ủy viên phải thường xuyên tự giác học tập, tham gia các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới.

**3.** Thành ủy viên phải thực hiện nghiêm chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn theo quy định của Đảng và Nhà nước.

**Điều 21. Chế độ ban hành, quản lý văn bản**

**1.** Các kết luận và quyết định xử lý công việc của Thường trực Thành ủy được Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền đều được văn bản hóa theo quy định và được gửi đến các tổ chức và cá nhân có nhiệm vụ thực hiện. Các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thành ủy tại các cuộc họp hoặc làm việc đều phải do Văn phòng Thành ủy thông báo bằng văn bản (trừ những việc các đồng chí Thường trực Thành ủy trực tiếp chỉ đạo xử lý và không yêu cầu ra văn bản).

**2.** Các kết luận, quyết định, các văn bản chỉ đạo của tập thể Thường trực Thành ủy và của từng đồng chí trong Thường trực Thành ủy phải đảm bảo đúng thể thức, thể loại văn bản của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

**3.** Nghị quyết, quyết định của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy phải có trên 1/2 số thành viên đương nhiệm tán thành. Trong một số trường hợp, do nội dung vấn đề phải giải quyết không phức tạp hoặc không tổ chức họp Ban Thường vụ Thành ủy được thì Thường trực Thành ủy chỉ đạo Văn phòng Thành ủy gửi xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy bằng văn bản (trừ công tác cán bộ), khi có trên 1/2 thành viên Ban Thường vụ Thành ủy đương nhiệm tán thành thì ý kiến quá bán đó coi như nghị quyết của cuộc họp; trường hợp, tuy đã có trên 1/2 thành viên tán thành, nhưng còn có ý kiến khác nhau về những vấn đề quan trọng thì cần đưa ra hội nghị Ban Thường vụ Thành ủy thảo luận, tạo sự thống nhất trước khi quyết định.

**Điều 22. Thực hiện chế độ tự phê bình, phê bình**

**1.** Hằng năm tập thể Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo quy định. Kết quả kiểm điểm được báo cáo tại hội nghị Thành ủy để lấy ý kiến góp ý và gửi về Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy theo quy định.

**2.** Thành ủy viên phải gương mẫu tham gia sinh hoạt đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình theo quy định.

**3.** Cuối nhiệm kỳ, Thành ủy kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo; Thành ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy tiến hành tự phê bình và phê bình gắn với kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố.

**Điều 23. Chế độ đi công tác cơ sở, tiếp xúc cán bộ, đảng viên và Nhân dân**

**1.** Định kỳ hằng quý hoặc đột xuất, Ban Thường vụ hoặc Thường trực Thành uỷ làm việc với Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, Thường trực Ủy ban Mặt trận, lãnh đạo các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội, các phòng, ban, ngành, Bí thư và Phó Bí thư các chi đảng bộ trực thuộc về tình hình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh, Thành phố và tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đơn vị; hằng năm, Thường trực Thành ủy làm việc với Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường để chỉ đạo các hoạt động; Định kỳ hàng quý, Thường trực thành ủy giao ban với Thủ trưởng các cơ quan Công an, Quân sự và các cơ quan nội chính để nghe kết quả hoạt động và những vấn đề cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành uỷ đối với công tác này. Khi bàn và giải quyết công việc có liên quan đến địa phương, ngành nào thì mời đại diện lãnh đạo UBND thành phố, Thường vụ, cấp ủy đứng điểm dự. Duy trì chế độ giao ban với lãnh đạo các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Thành uỷ mỗi tháng 01 lần.

**2.** Định kỳ ít nhất 01 lần/năm, Thường trực Thành ủy, Thường trực HĐND-UBND-UBMTTQVN thành phố tổ chức trực báo với cán bộ thôn, khối phố (Bí thư Chi bộ, trưởng thôn, khối phố và trưởng ban công tác mặt trận Thôn, khối phố) để nghe phản ánh tình hình ở cơ sở, chỉ đạo xử lý những vấn đề phát sinh, vướng mắc.

**3.** Báo cáo dự toán, quyết toán tài chính Đảng theo định kỳ mỗi năm một lần trước Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố; báo cáo một số chủ trương về việc sử dụng ngân sách Đảng trước Ban Thường vụ khi cần thiết. Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ báo cáo về Tỉnh ủy và thông báo cho cấp dưới biết tình hình hoạt động của Đảng bộ hằng quý, tháng và tình hình đột xuất khi cần thiết.

**4.** Định kỳ hằng quý, UBKT thành ủy báo cáo và xin ý kiến Thường trực, Ban Thường vụ giải quyết những vấn đề tồn tại, bức xúc và định kỳ 6 tháng, một năm báo cáo trước Cấp uỷ về kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

**5.** Thành ủy viên chủ động bố trí, sắp xếp công việc, ưu tiên thời gian để đi cơ sở nắm bắt tình hình, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của Nhân dân, qua đó giúp cơ ở kịp thời tháo gở những khó khăn, vướng mắc.

**Điều 24. Tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy và của Thành ủy**

**1.** Căn cứ quy định và yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy và của Thành ủy; báo cáo với Tỉnh ủy và thông báo cho cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy.

**2.** Các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy và của Thành ủy thuộc ngành, lĩnh vực nào thì Ban Thường vụ Thành ủy giao cho cơ quan có liên quan chủ trì, chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết. Những vấn đề liên quan nhiều cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, địa phương thì Ban Thường vụ Thành ủy giao một cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoặc thành lập tổ công tác để chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết.

# Chương V

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 25. Tổ chức thực hiện**

**1.** Các đồng chí Thành ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Bí thư, Phó Bí thư Thành ủy; các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy, Thường trực HĐND - UBND - UBMTTQVN và các tổ chức đoàn thể thành phố, các Ban xây dựng Đảng Thành ủy có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

**2.** Văn phòng Thành ủy chủ trì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Ban Tổ chức Thành ủy và các cơ quan liên quan giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi việc thực hiện quy chế, đề xuất sửa đổi, bổ sung khi cần thiết. Cuối nhiệm kỳ tổng kết, đánh giá thực hiện quy chế.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho Quy chế số 03-QC/TU, ngày 27/9/2018 của Thành ủy Tam Kỳ.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận**:** - Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (b/cáo), - Các Ban Đảng và VP Tỉnh uỷ,- HĐND-UBND-UBMTTQVN TP, - Các phòng, ban, ngành, đoàn thể TP, - Các đ/c Thành ủy viên,- Các TCCS Đảng trực thuộc, - Lưu VP Thành ủy.  | **T/M THÀNH ỦY**BÍ THƯ**Nguyễn Văn Lúa** |